TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 149 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55;81;82;83;84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Qu, xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S kết hôn do tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu (nay là xã H), huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 26/11/2009 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại thôn Cộng Hòa, xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng ly thân từ tháng 03 năm 2022 đến nay. Chị B và anh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn không thể chung sống được với nhau nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S thống nhất vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Việt Anh, sinh ngày 03/10/2011; Nguyễn Nhật M, sinh ngày 27/4/2014; Nguyễn Ngọc B T, sinh ngày 14/11/2020. Ly hôn chị B, anh S thống nhất thỏa thuận: Anh S trực tiếp chăm sóc nuôi con dưỡng con Nguyễn

Việt Anh và Nguyễn Nhật M, chị B trực tiếp chăm sóc nuôi con dưỡng con Nguyễn Ngọc B T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản: Vợ chồng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S tự nguyện chịu mỗi người chịu 1/2 tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S

- Về con chung: anh Nguyễn Đình S trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Việt Anh, sinh ngày 03/10/2011; Nguyễn Nhật M, sinh ngày 27/4/2014; Chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc B T, sinh ngày 14/11/2020. Chị B anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Đình S mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị B và anh S đã nộp tại biên lai số 0003424 ngày 19/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thành lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Dung